

Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 02 năm 2018

Số: **39/2018/QĐST – HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án thụ lý số: 446/2017/TLST – HN, ngày 28 tháng 12 năm 2017, về việc: “Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Thùy L, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: ấp Tân P, xã M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh Võ Văn U, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: ấp N, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Võ Văn U có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là: Võ Thị Ngọc H, sinh ngày 19/6/2009 và Võ Thị Tường V, sinh ngày 03/11/2013. Mức cấp dưỡng: 600.000 đồng/01 tháng/01 con. Mỗi tháng cấp dưỡng 01 lần, cấp vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 25/02/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi *(Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 249/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, người trực tiếp nuôi 02 con chung sau khi ly hôn là chị Trần Thị Thùy L).*

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

Không còn yêu cầu, thỏa thuận nào khác.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch:** 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), anh Võ Văn U tự nguyện chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CC.THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

(Đã ký)

Đỗ Thúy Hằng